



Tuần Báo Vô Vi

3 tháng 6 năm 2012

Số 84

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hàng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Bé đi các nơi đều nhận được những lời than thở và sợ hãi nạn thất nghiệp sẽ đến với mọi người là sao ?
- 2) Tình trạng bế tắc của xã hội thì phải giải quyết bằng cách nào ?
- 3) Lòng ham muốn của loài người đều muốn tự do tại sao ?
- 4) Người đời hay thường bị bệnh nan y là tại sao ?
- 5) Những người tự phát nguyện xuống tóc để có cơ hội tiếp tục tu học, nửa chừng thay đổi lập trường thì sao ?
- 6) Bé có tội nghiệp cho những phần hồn không có lập trường dứt khoát không ?
- 7) Tại sao Bé khuyên mọi người nhịn nhục tối đa ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 23 tháng 10 năm 1993 1) Hỏi : Bé đi các nơi đều nhận được những lời than thở và sợ hãi nạn thất nghiệp sẽ đến với mọi người là sao ? Đáp : Thưa, cuộc sống của con người khi thịnh khi suy đương nhiên phải có. Đó là luật tiến hóa, dành riêng cho những người tham lam động loạn biết suy xét sẽ tự thức tâm. Ngược lại, người thật tâm tu ý thức được đời là tạm và cần mẫn lo tu thì sẽ không còn hoang mang về việc này, và thấy rõ sự thương yêu của Trời Phật vẫn tồn tại và hằng cứu giúp phần hồn tiến hóa tùy theo trình độ. Kệ: Hồn vía tâm linh chuyển tiến hoài Hóa sanh sanh hóa chuyển lầm sai Ai tu ai đắc tùy duyên đạo Thiên Quốc Thiên Đàng lại có may.	Ngày 24 tháng 10 năm 1993 2) Hỏi : Tình trạng bế tắc của xã hội thì phải giải quyết bằng cách nào ? Đáp : Tình trạng bế tắc có nhiều khía cạnh khác nhau như: bế tắc về tinh, tức là sự tự ái của đôi bên chưa đâm tăt được! Càng ngày càng nghi kỵ thì càng chông chắt nhiều chuyện ngăn cản khác nhau. Về tiền thì lòng tham chưa dứt, tạo khổ cho nhau và không tiến bộ. Duyên nghiệp thích thương nhau tạo khổ cho nhau, cơ hội nhịn nhục để tiến hóa. Nếu đi ngược lại thì chỉ có ly tán và tạo hận thù khổ mà không hay. Chung quy ba sự kích động ở bên trên đều phải nhịn nhục tối đa thì mới vượt qua được. Nhìn gia cang có thể hiểu được tánh tình của gia chủ. Kệ: Cảnh đời học khổ tại ý ngu Không thông đời đạo tạo thêm mù Bạn lòng không đạt trong thiếu trí Nhịn nhục không thành vẫn còn ngu.
Ngày 25 tháng 11 năm 1993 3) Hỏi : Lòng ham muốn của loài người đều muốn tự do tại sao ? Đáp : Thưa, phần hồn luôn luôn muốn tự do và không bao giờ muốn bị giam hãm cho đến khi thức tâm tu học cũng muốn tự mình phát, không ý lại, đó là căn bản chất tinh tấn của phần hồn. Cho nên trên mặt đất thường thường gặp phải sự kích động và phản động không lối thoát. Cho nên Thánh Thần Tiên Phật cũng phải nhịn nhục mới thành. Càng nhịn nhục và hi sinh thì sẽ sáng suốt và phần hồn sẽ được thăng hoa thanh nhẹ. Kệ: Tu thời được phước tăng gia độ Giải khổ buồn vui chẳng tiến vô Nhịn nhục trong lòng nêu đức tánh Hành thông tự đạt niệm Nam Mô.	Ngày 26 tháng 10 năm 1993 4) Hỏi : Người đời hay thường bị bệnh nan y là tại sao ? Đáp : Thưa, người đời thường bị bệnh nan y là tại tánh nóng, thiếu trí, tâm ác, luôn luôn nghĩ xấu chuyện người khác và không biết tu sửa và phát triển tâm từ bi, thiếu hạnh hi sinh và nhịn nhục, cuối cùng của nó là tự tạo uất khí gom thành bệnh nan y, phần hồn phải chịu tội, vùng vẫy cho cách mấy đi nữa, cũng không thoát khỏi hậu quả này. Kệ: Không sửa không tu khó đổi thay Tình Trời mở rộng chiếu hằng ngày Chiếu cho muôn loại mà không tiến Khó khổ tự gây mất dịp may.

Ngày 27 tháng 10 năm 1993 5) Hỏi : Những người tự phát nguyện xuống tóc để có cơ hội tiếp tục tu học, nửa chừng thay đổi lập trường thì sao ? Đáp : Thưa, những người phát nguyện xuống tóc tiếp tục tự tu cho phần hồn thanh thoát ở tương lai, nửa chừng thay đổi, chứng minh rất rõ hành giả đã mất lập trường dứt khoát của tâm linh, hướng về tự ái tình đời đen bạc, tương lai phần hồn sẽ khổ và không bao giờ thanh thoát được, chỉ chạy theo lý luận của đôi môi mà thôi. Kệ: Tu tâm dứt khoát tin nơi đạo Chẳng có hơn thua, chẳng đổi màu Vững chắc lập trường không sửa đổi Phần hồn thanh nhẹ trở về mau.	Ngày 28 tháng 10 năm 1993 6) Hỏi : Bé có tội nghiệp cho những phần hồn không có lập trường dứt khoát không ? Đáp : Thưa, Bé rất tội nghiệp cho những phần hồn bơ vơ và không có lập trường dứt khoát, vẫn còn lặn hụp trong bể khổ mà không hay. Kệ: Thật lòng sẽ có dịp may tiến Dứt khoát tâm tu vẫn sống yên Trí độ chơn hành không tạo khổ Phần hồn thanh nhẹ tự mình xuyên.
Ngày 29 tháng 10 năm 1993 7) Hỏi : Tại sao Bé khuyên mọi người nhịn nhục tối đa ? Đáp : Thưa, nhịn nhục tối đa mới có cơ hội mở thức hòa đồng, sẽ được tiến hóa nhanh hơn và đem lại hòa khí cho gia cang tốt đẹp, tự đẹp được cá tánh ngu si, sống vui và hạnh phúc, ví như ánh sáng mặt trời ban chiếu nơi nơi bất phân giàu nghèo, lợi lộc vô cùng, đẹp được sự tự ái chấp mê thì ánh sáng từ bi mới được bộc phát, cứu độ quần sanh. Kệ: Minh tâm kiến tánh mới chơn hành Nhịn nhục tối đa rõ hóa sanh Chuyển tiến luân hồi không tái bản Dốc lòng tu học trí càng nhanh.	

Thuyết Pháp II

Thầy: Minh phải thấy rõ cái người chửi mình cái người đó nhớ nhiều lắm, nhớ mình nhiều lắm. Minh tu có điên thì mình chiếu cho họ, người đó là bạn thân của mình. Cho nên hồi ở Việt Nam hai cái đài phát thanh, cái đài phát thanh ông Quốc gia cứ chửi cộng sản hoài. Tôi nói chửi hoài nhớ hoài rồi có ngày rước nó vô đây nó ở rồi mình phải đi, tôi nói đúng như vậy. (Thầy cười.) Nhớ hoài rước ông vô rồi, bây giờ ông vô đó, thấy không? Hai người chửi nhau là nhớ nhau. Rồi sau này nó sẽ hàn gắn lại sự thương yêu cũng hòa là một mà thôi. Cho nên Thượng Đế nói: “Nhất bản tán vạn thù mà vạn thù quy nhất bản” có một hà. Chúng ta ngồi đây đông người vậy chứ có một ý chí thôi. Nếu mà mọi người đều hướng về một ý chí của Thượng Đế thì chúng ta sống, đồng chung sống trong một khối ý chí bao la, vĩ đại đâu còn chấp nhau nữa, thấy không? Không còn cái bản tánh chấp nê và eo hẹp nữa. Chúng ta thấy trong trường sanh, trong hạnh phúc mọi người đều là con của Thượng Đế phải chia sẻ tình thương xây dựng lẫn nhau. Có cái gì có thể phá tan nó được không? Ý chí của Thượng Đế trường sanh mà bom nguyên tử nó nổ rồi nó tan, chứ còn ý chí của Thượng Đế vẫn còn hoài, thấy không? Cho nên, những cái cơ biến chuyển của Trời đất để cho con người hiểu rõ mình có ý chí trường sanh, có cảnh luân hồi. Người Việt Nam chết, cầu hồn về còn nói rõ ràng mà thì người đó đâu có chết. Cái xác này bỏ nhưng ông chủ xe còn mà, thấy không? Cái xe đó hư chứ chủ xe còn mà, đâu có chết. Phần hồn không bao giờ diệt. Cho nên, chúng ta thiếu sáng suốt mà ngộ nhận thành ra nhiều người làm sai rồi giết hại chúng sanh xuống địa ngục không thể trả lời nổi. Một câu hạch của người ta không thể trả lời nổi. Sự mưu mô bất chánh đã đem lại sự đau khổ cho chúng sanh. Cái tội a tỳ địa ngục nó đem cái kiếng âm dương chiếu là bản thể người nào lại không có kiếng âm dương. Đâu có chối cãi được. Bây giờ, tôi nắm miếng giấy thì con mắt tôi nó chụp rồi. Cái tay ăn cắp miếng giấy rõ ràng chối gì nữa. Người ta đưa lên là chiếu ra là có cũng như ti vi hết thấy, không thể chối cãi được.

Cho nên, mình người tu cần phải thanh lọc cái trước điện mà để lưu cái thanh để hiểu hành động mình

nhiều hơn, không cần hiểu hành động của thiên hạ làm gì. Thời gian rất ngắn để học hỏi hết khóa rồi phải đi. Và nếu không lo sửa mình chẳng ai sửa cho mình hết. Mà bây giờ mình tọc mạch thì phí nghĩa là mệt thêm cho mình và không có lợi gì hết. Cho nên, như hôm qua tôi cắt nghĩa đó là đọc kinh vô tự. Các bạn Soi Hồn để thấy những cái gì ở trong này. Làm Pháp Luân để hiểu những cái gì? Và để mở những cái gì của mình? Chính khả năng của Trời đất đã ban bố cách nào? Và sự tiếp thu của mình cách nào trong chu trình tiến hóa? Thấy rõ thì mình là một người học trò ngoan, học trực tiếp. Còn mình xem cái kinh kia là sự thành công của vị đó mà thôi. Rồi mình ca tụng ông đó hay, chứ mình chưa có hay. Xem hết một trăm cuốn kinh là mạng mình tiêu rồi chưa có làm được một chút, thấy không? Cho nên, phải thực hành có phương pháp thực hành để hiểu mình thì mau mau để hiểu mình. Tôi nên tâm tôi hơn tâm người khác. Nếu tâm người khác tôi là sai. Tôi hiểu được tôi là tôi là người đặc đạo, không có phá quấy một ai, chỉ xây dựng tôi để ảnh hưởng người khác. Tôi có tội chẳng ai có tội. Mỗi người trên thế giới này nói như thế đó thì đâu có còn chiến tranh nữa. Thật sự thương yêu ăn đâu có hết mà làm chi kế hoạch rất nhiều. Nói thiệt, ai cũng la tôi không đủ ăn. Nhưng mà tính ra bây giờ thành phố Hồ Chí Minh thấy rõ bán bún ăn, bán ghế ăn mà cũng ăn đến ngày nay cũng còn bán cũng còn có tiền nữa. Mà hồi trước của để nhà băng bao nhiêu cũng la không đủ. Rồi bây giờ ngồi đây tính chết đi sống lại bốn lần của tôi ăn cũng không hết mà tôi đâm đầu tôi làm chi cho khổ vậy, phải không? Tôi chôn cái tâm linh của tôi, đáng lẽ tôi đặc đạo sớm mà tôi không có biết đặc đạo. Tôi làm cho tôi tối tăm thêm. Cho nên hiểu rõ nhất, mình bỏ tài sản mình đi, mình thấy rõ ràng. Thấy rõ ràng cái ý Trời đã chiếu cố và cho chúng ta hiểu nên trở về với căn bản của mình, không nên quá động loạn nữa. Đây rồi phần hồn tan rã cả ức niên mới hội tụ thành con người. Khổ lắm!

Thành ra cái chuyện chạy măn đó là tùy tâm thức mà thôi chứ không thể buộc ai hết. Họ nói tu bất người ta ăn chay, không có được, không có cái luật đó. Tùy tâm thức.

Bạn đạo: Kính thưa thầy, thầy có dạy con là tùy xét đoán, tùy mình định đoạt thì con cũng tự con nhận thấy cái sức của con con thử. Con thấy ăn chay được thì con ăn.

Thầy: Đó, tùy tâm thức chứ không bắt buộc.

Bạn đạo: Vâng, con cũng thường thường nói là tu về pháp lý Vô Vi này thì không có bắt buộc là phải ăn chay hoàn toàn.

Thầy: Bởi vì chúng ta từ trong cái trước đi đạt tới cái thanh mới vững chắc và nắm lấy cái thanh mà đi, thấy chưa? Còn bây giờ thấy cái trước tránh cái trước rồi cứ bám cái thanh mà không biết giá trị của cái thanh cũng không biết giá trị vô cùng của cái trước thì đi trong bơ vơ, không có tiền. Trong cái tối chúng ta cứ việc đi trong dừng tiến đi tới cái sáng. Tối chúng ta hiểu, sáng chúng ta minh mới kêu bằng quân bình. Mới thấy rõ chơn lý, trong tối có sáng, trong sáng có tối, trong trước có thanh, trong thanh có trước, trong sanh có tử, trong tử có sanh mới là thấy rõ chơn lý. Khi mà thấy rõ chơn lý cái tâm ổn định rồi. Có gì đâu! Người ta đang bàng hoàng vì thấy một góc của một mặt chứ chưa thấy hết một mặt. Cho nên chậm tiến ở chỗ đó.

Cho nên Trời đất gây bão bùng nguy hiểm để giáo dục chúng sanh. Gây chiến tranh để cho đặng chiến tranh và để thức giấc trở về với mình. Đó là cũng bài học của Thượng Đế mà thôi, không phải là ác ý nhưng là bài học để xây dựng cho tiến hóa mà thôi. Cho nên đại đa số người Việt Nam đâu có hiểu chiến nữa, khổ quá. Những người đã sống trong cái gông cùm những người đó cũng không muốn chiến tranh. Và những người xa quê hương càng muốn có sự thái bình để tụ họp, thấy không? Chúng ta là người buông khí giới không muốn nuôi dưỡng khí giới nữa. Thì có gì để thay thế khí giới? Chúng ta phải lấy một khí giới siêu văn minh là tình thương và đạo đức để xâm chiếm toàn cầu. Chúng ta phải học tu để thức tâm lúc đó mọi người sẽ được hưởng tình thương và đạo đức. Tình thương và đạo đức là khí giới tối tân nhất của Thượng Đế hiện tại mới giải quyết nổi. Thì chúng ta có cơ hội để học gì? Người Việt Nam có học, phải học, bắt buộc phải học, tình cảnh của chúng ta phải học cái đó mới có an ủi được, không học cái đó chúng ta mất tất cả luân lý, không hiểu rõ cái này thì tự sa đọa đau khổ làm người ngu. Chúng ta là người hy sinh rất nhiều, cũng là con người mà không được hưởng như người ta, thiếu thốn đủ mọi phương diện, tui nhục rồi hiểu ta là ai? Bắt buộc phải hiểu ta là ai trong giờ phút này. Cho nên chúng ta tu cái pháp này để bồi dưỡng

cho cơ tạng. Một người lớn tuổi muốn đem kinh nghiệm cho hậu sinh cũng phải có sức khỏe. Nếu các bạn không đủ sức khỏe các bạn đâu có thuyết trình những quá trình của mình cho những bạn trẻ hiểu mà để cho nó noi gương bước tiến trong lành của chúng ta xây dựng đất nước quê hương phải cần sức lực.

Cho nên, các nơi các giới ứng dụng cái pháp này đều hữu lợi. Tôi nghiên cứu nhiều ngành quân sự trước kia tôi cũng có truyền cho, chánh trị tôi cũng có truyền cho, người buôn bán cũng tôi cũng có truyền cho, tới cái người cờ bạc hút thuốc phiện tôi cũng nghiên cứu cho tất cả những người đó coi thử kết quả như thế nào, kết quả rất tốt, đổi tánh rất hay. Thằng lưu manh tôi cũng truyền cho bây giờ tốt, hết sức tốt, mà chính nó luyện cho nó thôi. Nó thấy nó làm chủ nó mà nó không trách nhiệm lấy nó sao được. Còn nếu mình làm chủ nó thì nó ỷ lại thấy rõ chưa. Cho nên cái pháp này nó hay ở chỗ đó. Người nào học thì người đó được. Mà khi mà thấy Mô Ni Châu như cụ thấy Mô Ni Châu cụ nhắm mắt cụ thấy cụ xuất hồn, cụ thấy cụ xuất ra nhưng mà cụ làm bậy đổ cụ đi được. Cụ thử làm bậy ăn gian người ta, coi thử tối cụ xuất không được. Nó quán quýt cụ không có làm được. Cụ tự kiểm soát lấy rồi, có cái phương pháp để mình tự kiểm soát rồi, thấy không? Chớ bây giờ kêu người ta kiểm soát mình sao được, ai cũng có tự ái. Mình tự kiểm soát mới là trung thực. Mình cũng làm chánh trị lấy sự chơn chánh của Thượng Đế đem về tự trị vạn linh trong tiểu thiên địa này, sự hăng hữu của mình càng ngày càng sáng suốt và tiến hóa mãi mãi không ngừng. Nếu chúng ta thấy chúng ta có lỗi, nếu chúng ta thấy chúng ta sai thì chúng ta phải sửa tiến, không bao giờ chúng ta để những cái chuyện sai quấy nữa, nuôi dưỡng trong cái tư tưởng của chúng ta. Cho nên cái nào lợi hay cái nào không lợi rõ ràng, phân minh. Nên tôi đã nghiên cứu nhiều nơi, nhiều giới thành ra bây giờ càng ngày càng nói rộng. Những người kế tiếp họ cứ tự do để phát triển, trao cái pháp cho người nào thích thì họ sẽ tự điều khiển lấy họ mà thôi. Như bây giờ cụ tự điều khiển cụ từ cái ăn mặn, cụ điều khiển tới cái ăn chay. Rồi một ngày kia cụ sẽ điều khiển những cái gì cụ sẽ nói lại cho anh em nghe. Tới một ngày cụ đạt tới cái đó cụ nói bao nhiêu đó đủ rồi, thấy không?

Bạn đạo: Kính thưa Thầy, từ ngày con tu thì tính đến hôm nay. Từ ngày 17 tháng 4 tây năm 1978 tức là gần được hai năm thôi thế nhưng mà con thấy nếu mà luyện đạo đều thì con thấy và tất cả những

cách thức của Vô Vi mà Đức thầy đã truyền chỉ dạy cho chúng con thì con thấy nếu mà đều đặn đúng giờ hành, đúng giờ làm những cái như là Mật Niệm Bát Chánh, các thứ đó mở các luân sa thì con thấy làm đều đặn thì con thấy kinh nghiệm thì con thấy rất là tấn tới và có nhiều cái kết quả mỹ mãn. Con rất là vui mừng vô cùng đối với cái sức khỏe trước đây với lại bây giờ so sánh thì con thấy tiến triển nhiều quá thành ra con thấy quý lắm nghĩa là không có một thứ gì mà quý như thế này. Thành ra con như là con được mà trong lúc thời giờ mà con tu về sau thì con cảm thấy con hết bệnh. Con như là một người tù mà được thoát ngục. Con thấy con sung sướng mà tự nhiên con thấy nhẹ nhàng. Con thấy tâm hồn không có thấy lo, không thấy khổ mà không thấy, phẳng lặng rất là phẳng lặng. Con không lo một cái gì nữa mà con cũng không phiền mà con cũng không vui mà con cũng không buồn.

Thầy: Luôn luôn sống trong sự trung dung của nội tâm. Đó những thành tích đó tôi đã đạt qua từ lâu. Rồi bây giờ tôi tới cái thành tích phải làm việc. Làm việc rất nhiều về thiêng liêng tôi phải làm việc. Thì ***khi mà mình hữu dụng thì Thượng Đế phải sử dụng, bắt buộc mình phải làm để cứu độ.*** Thành ra tôi có cơ hội được đến đây với mọi sự huyền diệu đưa tôi đến đây. Chớ nói thật ra tôi là người đi kinh tế mới không có đồng xu làm sao đi ra đây ngồi, gặp các bạn ngồi nói chuyện như thế này. Cái chuyện không thể tưởng tượng được nhưng mà Bề Trên nói rằng sẽ đưa tôi ra và cho tôi có cơ hội được nhiều người Việt Nam nói chuyện luôn. Đúng sự thật, tôi thấy không sai, Bề Trên không có phỉnh tôi một chút nào, tôi phải vui vẻ và tiếp tục làm việc

mãi mãi. Cho nên thì giờ tôi ở Canada có những người ở gần tôi thấy tôi và sợ sức khỏe tôi bị nguy hiểm. Nhưng mà tôi làm việc mãi, càng ngày tôi thấy càng vui mà những người sợ sức khỏe tôi nguy hiểm thì họ lại yếu hơn tôi. Tôi càng ngày càng mạnh hơn mà lại làm việc nhiều hơn. Tôi ngủ ít hơn nhưng mà tôi khỏe. Tôi làm việc nhiều hơn. Cũng như tôi ở Manila tôi đi trị bệnh cho người ta năm giờ rưỡi sáng tôi đi rồi. Những người bây giờ biết như cô Nhi ở đây, sáng cô đi theo tôi, tới mười một giờ tối cô về cô ngồi đầu ngủ gục đó, làm không nổi, ít ngày bệnh theo không nổi. Từ Manila cô đi Pháp thì tôi vẫn tiếp tục làm ngày nào cũng như ngày đó. Tôi càng làm, càng hồng hào, càng khỏe mạnh. Nếu mà Thượng Đế không cho tôi, không ân thưởng cho tôi, tôi đâu có sống ngoài khả năng của con người được. Cái đó là ngoài khả năng con người. Mà máu tôi lên hai trăm hai trên một trăm bốn mươi. Bác sĩ đo hết hồn. Ông có nhưc đầu không? Không! Có mệt tim? Không! Ông phải nghỉ. Không! Tôi vẫn làm việc, đâu có gì đâu.

Bạn đạo: Kính thưa Thầy, cái sức khỏe thì con có công nhận. Con ăn chay như vậy nhưng mà trái lại con lại làm việc nhiều hơn. Sáng dậy tám giờ mà làm suốt từ sáng luôn chân, luôn tay nghĩa là làm việc gì không phải công việc nặng nhưng mà bận cả chân tay phải làm liên miên có khi thức đến suốt khi tới giờ thiền. Thiền xong quay ra lại thu các thứ vào rồi nghỉ một chút cho tới hai giờ mới đi nằm.

Thầy: Mà thức làm việc.

Bạn đạo: Mà thức làm việc, làm như thường không thấy mệt chi hết cả.

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Nanterre ngày 11/11/1980)

Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 24 tháng 11 năm 1973

Miệng tâm chơn đạo tâm không tiến
Đàm luận rử ren tạo nổi phiền
Thức giác thực hành tâm tự giác
Đạo đời phân tiến pháp hoa liên

Mỗi người là đấng thiêng liêng
Nguyên căn chẳng phải của riêng ở đời
Bên ngoài xét thấy đất trời
Bên trong cũng có các nơi dung hòa
Buồn vui lẫn lộn chơn tà
Cảm minh lập lại chơn đà tiến thân
Chớ nên nhập cảnh ái ân
Thân càng động loạn khó lần sửa sai
Duyên tình ngoại cảnh sắc tài
Tán khen một lúc ai hoài quên đi
Chuyện đời tạm bợ chếp ghi
Đấu tranh tranh đấu thân thì bất an
Tu thời gắng luyện pháp quang
Bộ đầu thơ thói đạo tràng cảm giao
Cảm minh minh cảm nhiệm mầu
Cơ Trời sắp sẵn muôn màu đẹp xinh
Căn nguyên hòa cảm thiên tình
Hồn xinh thân nhẹ đệ huynh dung hòa
Tiến lên càng tiến càng xa
Chung hòa chơn đạo khó mà nhiễm ô
Minh tâm tiến tới hư vô
Hồn không giam hãm nơi mờ thế gian.

Lương Sĩ Hằng - Vô Kiên

ĐỊA NGỤC DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Năm Mươi Chín

ĐẠO KHU BÌNH DÂN Ở ÂM PHỦ

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 9 tháng 6 năm Mậu Ngọ (1978)

Thơ

*Nhân gian bách nghiệp cạnh phân tranh
Địa phủ bình dân tinh dạ doanh
Đại họa khu thân nan khán phá
Âm hồn đảo thử động u tình*

Dịch

Bách nghiệp người đời mãi cạnh tranh
Bình dân âm phủ tối kinh doanh
Cái thân đại họa không lo lắng
Hồn tới âm ty nặng trĩu tình.

Tế Phật: Thế gian trăm nghề cạnh tranh nhau cách dị thường, âm phủ dưới Trời sao đêm âm đạm, khắp nơi cũng hành nghề sấm uất. Lão Tử nói: “*Ngô sở dĩ hữu đại họa, vị ngô hữu thân; cập ngô vô thân, ngô hữu hà họa?*” (Sở dĩ ta có nạn lớn, vì ta có thân, tới khi ta không còn thân, ta đâu có nạn). Cái thân xác giả tạm này dĩ nhiên bỏ thì thương, vương thì tội; do đó người đời tới âm phủ rồi mà vẫn còn động lòng trắc ẩn nghĩ có kỳ lạ không? Bữa nay ta dẫn Dương Sinh đi thăm khu Bình Dân để được tỏ tường, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, con đã sửa soạn xong, mời ân sư lên đường....

Tế Phật: Đã tới, Dương Sinh xuống đài sen.

Dương Sinh: Thành âm phủ này náo nhiệt lạ thường, người ra kẻ vào nhiều vô kể, kẻ nào kẻ nấy vẻ mặt hớn hở vui tươi, không một âm binh áp giải,

nên rất tự do, trên vách thành thấy đề ba chữ “*Khu Bình Dân*”, chẳng rõ phía trong đó tình hình ra sao?

Tế Phật: Khu Bình Dân tức là khu “*Bình Hồn*” (hồn yên). Phàm người trần sau khi qua đời, những vong hồn công và tội ngang nhau, kẻ tại thế không kết ân oán với ai ắt khỏi phải đầu thai, vào thẳng khu Bình Dân ở âm phủ. Sở dĩ gọi là khu Bình Dân tức là được hành nghề tự do, tại thế nếu làm nghề nông hay buôn bán, lúc tới đây cũng có thể hành nghề cũ, lấy thương, nông làm chính để tự lực cánh sinh. Khác hẳn xã hội khoa học tiến bộ ngày nay trên dương gian không cần phải làm lụng vất vả mà vẫn sống sung sướng, còn những kẻ tới đây dĩ nhiên phải nhờ vào đôi tay làm việc cực nhọc mới mong duy trì sự sống. Chúng ta hãy vào trong xem xét tình hình.

Tướng Quân Giữ Cửa: Thần Thánh từ phương nào tới khu này đây?

Tế Phật: Ta là Phật Sống Tế Công, phụng chỉ hướng dẫn người phạm tham quan quý khu để viết sách khuyên đời.

Tướng Quân: Tình hình của bản khu làm sao có thể tiết lộ được?

Tế Phật: Ngọc chỉ đây, mau vào trong thông báo.

Tướng Quân: Ngu chức phạm thượng, xin Phật Sống tha tội, tôi phải vào trong thông báo ngay mới được.

Khu Trưởng: Xin Tế Phật tha thứ, Dương Sinh chờ vì Tướng Quân không biết hai vị. Bữa nay hai vị quá bộ tới thăm khu Bình Dân, xin tha tội về việc không nghinh đón.

Tế Phật: Cũng tại không thông báo trước, xin chớ bận tâm.

Khu Trưởng: Kính mời hai vị vào trong tham quan.

Dương Sinh: Cảm tạ sự tiếp đãi của Khu Trưởng, Khu Trưởng ở đây có giống Khu Trưởng ở dương gian không?

Tế Phạt: Nay Dương Sinh con chớ nhiều lời, sớ dĩ kêu Trưởng chỉ vì tôn xưng, còn đích thực là Chủ Quán khu Bình Hồn.

Dương Sinh: Các kiểu kiến trúc phòng ốc trong khu này toàn bằng gỗ, không thấy có lầu cao nhà lớn như ở dương gian.

Khu Trưởng: Khu Bình Dân là nơi âm hồn cư ngụ, tính của gỗ và đất lại có liên quan với nhau, cho nên âm hồn ở nhà gỗ rất thích hợp.

Dương Sinh: Có quán ăn, quán tạp hóa, người tụ họp đông đảo chẳng khác gì dương gian, cũng có một số người để tóc dài, bận đồ xưa, chẳng rõ lý do tại sao?

Khu Trưởng: Trong khu này có một số âm hồn thuộc triều đại khác, vì vậy ai nấy giữ cách sinh hoạt riêng của mình như lúc còn sống, cho nên nhìn thấy tự nhiên có chút khác nhau, để tôi đưa hai vị ra đồng xem cách thức canh tác ngoài ruộng.

Tế Phạt: Âm dương đôi ngả, nhưng tâm lý giống nhau, lúc sống không lo tu chính đạo cho nên sau khi chết không quên được nghề nghiệp kiếp trước. Do đó nói “*chết mang nghề nghiệp theo*”, như cách sinh hoạt ở đây, vong hồn không bỏ nghề nghiệp trước, họ chỉ thích làm nghề cũ.

Dương Sinh: Ruộng đất ngoài đồng, khắp nơi đều có người canh tác, tất cả lại chỉ nhờ vào đôi tay làm việc khó nhọc cần cù, không hề có một con trâu hay cái cày máy giúp sức.

Khu Trưởng: Sau khi chết chẳng thể so sánh với lúc còn sống thì làm sao hưởng phúc, cho nên chỉ nhờ cậy ở năng lực tự nhiên làm việc để sống.

Dương Sinh: Tình hình sinh hoạt của những người này ra sao?

Khu Trưởng: Sinh hoạt giống như người thế gian, ngày ba bữa ăn uống, làm lụng nghỉ ngơi có giờ giấc, vì hồn phách của họ còn mê loạn, thất tình lục dục, do đó cũng có hôn nhân qua lại, bình thường làm lụng vất vả khổ cực sống lâu thành thói quen.

Dương Sinh: Có phải họ sẽ vĩnh viễn làm việc ở đây?

Khu Trưởng: Chẳng phải, họ cũng có mệnh thọ quản chế, hết hạn được trở về nghỉ ngơi để chuyển kiếp đầu thai.

Dương Sinh: Chẳng rõ dương gian đốt giấy vàng, giấy tiền, chi phiếu cùng lễ vật cúng bái ở đây họ có được hưởng không?

Khu Trưởng: Vấn đề này là một nghi vấn mà thế gian cứ tranh luận hoài, tôi xin đặc biệt trình bày như sau: tổ tiên người đời sau khi tạ thế, có kẻ đốt giấy vàng, giấy bạc, giấy tiền, chi phiếu v.v... để cho người chết sử dụng, nhưng những người này lại đều là những “*thân đọa tội*” ở âm phủ, bởi vậy họ không được hưởng tiền bạc đó! Tục ngữ nói: “*Vận lai hoàng thổ biến thành kim*” (Vận tới đất biến thành vàng) lấy dương gian hiện tại mà luận thì ở đó thì tác đất tác vàng, đất có thể biến thành vàng là sự thật. Còn như thể tro than giấy vàng, giấy bạc, giấy tiền v.v... cúng cho người chết cuối cùng đều về đất, cho nên đất có thể sinh ra vàng là gốc ở cái lý ngũ hành tương sinh tương khắc. Giấy qua lửa thành tro nhưng vàng thép thì lại bất diệt, tro hóa thành đất, hơi nước thấm ướt nó, cho nên nói đó là khí của ngũ hành. Âm hồn nhận được giấy vàng của con cháu đời sau là do ngũ tạng nhận được khí đó giống như người hấp thụ phần dinh dưỡng mới có thể tiếp tục sinh trưởng.

Dương Sinh: Cớ sao vẫn nghe nói trong lúc nằm mơ con cháu thường thấy ông bà cha mẹ hiện về xin tiền để tiêu?

Khu Trưởng: Thức ăn của các vong linh là khí cho nên đồ cúng chưa từng bị vong hồn nuốt mất là bởi vong hồn chỉ hít khí vị mà thôi. Vong hồn vì phải làm việc để sống hoặc sau khi bị hình phạt, nguyên khí không đủ, cho nên có kẻ trở lại dương gian hướng người thân xin ăn, đòi tiền, đó là cầu yểm trợ nguyên khí. Đốt giấy tiền, vàng bạc chẳng cần nhiều lắm, nhận được chút lòng hiếu thảo của con cái là đủ rồi, tại dương thế chính mình sống giàu sang, tổ tiên cũng không có cách gì nhận được cái phần “*phúc khí*”, cho nên việc cúng bái là cốt để yên lòng người chết, để đạo lý tồn tại. Như “*phúc khí*”, “*môi khí*” (khí mộc) chẳng phải là loại khí sao? Bởi vậy đốt giấy để hỏa khí hóa âm khí của vong hồn, để trợ nguyên khí rất là điều đúng, người đời chớ có khinh thị. Tuy nhiên chẳng cần đốt quá nhiều lễ vật vong hồn không có may mắn để nhận sẽ lãng phí. Do đó đốt giấy tiền, vong hồn sẽ chỉ hấp thụ được khí, chớ không dùng để mua bán được. Ở âm phủ có loại tiền riêng lưu hành, tuyệt đối không nhờ cậy dương gian cung cấp.

Tế Phạt: Giấy tiền chỉ hữu dụng đối với những vong hồn bình thường, còn nếu là kẻ có công đại thiện ở cõi thế hoặc kẻ tu đạo sau khi chết họ “*quy chân*”, nguyên linh đạo khí của họ sung thiên, không dùng “*tục tiền, tục khí*” để bổ sung, điểm này mong người đời hiểu rõ.

Dương Sinh: Ân sư nói rất chí lý, tuy nhiên những xưởng in giấy bạc âm phủ ở dương gian lại bất nhất, nên phẩm chất chế tạo sai biệt quá lớn, mang tới ngân hàng nhà nước ở âm phủ không hiểu làm sao sử dụng.

Tế Phạt: Ha ha, công xưởng chế tạo tiền âm phủ ở dương gian quá nhiều, nên phần đông chỉ nhằm kiếm lời thành bớt công, giảm vật liệu, nếu như không chế tạo thực thà đó là tự tác nghiệp, ta đã từng thấy âm phủ hoàn trả lại những món đồ không đủ tiêu chuẩn rất nhiều.

Dương Sinh: Âm hồn ở khu Bình Dân với vong hồn phạm tội có chi bất đồng?

Khu Trưởng: Vong hồn ở khu Bình Dân được tự do không quá bị trói buộc, muốn tới dương gian có thể được phê chuẩn, khoảng bảy tháng thay phiên nhau ra ngoài. Nếu là tội hồn thì trái ngược hẳn, lúc thường chịu hình phạt, trừ phi tự mình tế sao hoặc tình trạng đặc biệt còn không khó được ra ngoài,

ngoại trừ tháng bảy, kẻ có tội nhẹ có thể ra ngoài đi đây đi đó.

Dương Sinh: À thì ra là vậy.

Tế Phạt: Khuyên người đời lo tu thân học đạo giác ngộ chân lý thấy được ảo thân là giả, để sau khi chết không còn ảo tưởng là mình vẫn còn sống ở thế gian, đến khu Bình Dân lại còn muốn làm việc nặng nhọc vất vả, rất khó chữa trị nổi. Không vượt được đường tử sinh ắt sinh như tử, tử như sinh, sinh sinh tử tử, lăn lóc mãi trong vòng luân hồi, vĩnh viễn không có ngày ngóc đầu lên nổi. Bữa nay thời giờ đã hết, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Khu Trưởng: Lệnh các quan viên hàng ngũ chính tề đưa tiễn.

Dương Sinh: Cảm tạ sự chỉ dẫn của Khu Trưởng, xin cáo từ.

Tế Phạt: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

